TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HÀ ĐÔNG – TP.HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 269/2023/QĐST-HNGĐ	*Hà Đông, ngày 26 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 203/2023/TLST-VHNGĐ ngày 28/3/2023 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:

- Bên chồng: Anh Vương Đức N, sinh ngày 03/3/1984; ĐKHKTT: Phòng X Chung cư Y Khu Nhà ở Z Khu đô thị T, phường PL, quận HĐ, thành phố Hà Nội;

- Bên vợ: Chị Lê Thị Thanh H, sinh ngày 22/3/1992; ĐKHKTT:, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Vương Đức N và chị Lê Thị Thanh H đăng ký kết hôn vào ngày 19/7/2015 tại Ủy ban nhân dân xã Hợp Hải (nay là xã Phùng Nguyên), huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ. Quá trình chung sống sau khi kết hôn, vợ chồng thường phát sinh mâu thuẫn do không có tiếng nói chung; ly thân từ tháng 8 năm 2022 đến nay. Vợ chồng có 02 con chung. Hiện nay, do bất đồng quan điểm kéo dài, tình cảm vợ chồng không còn mặc dù vợ chồng đã tìm nhiều cách để khắc phục mâu thuẫn nhưng không thể hòa thuận, mục đích hôn nhân không đạt được. Anh, chị đều đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Do vậy, theo quy định tại Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình thì việc anh N và chị H thuận tình ly hôn là hoàn toàn có căn cứ.

[2]. Về con chung: Anh Vương Đức N và chị Lê Thị Thanh H có 02 con là: Vương Lê Bảo A, sinh ngày 19/10/2016; Vương Lê Hà Ph, sinh ngày 26/8/2019. Hai bên thống nhất:

+ Chị Lê Thị Thanh H nuôi cả 02 con là: Vương Lê Bảo A, sinh ngày 19/10/2016; Vương Lê Hà Ph, sinh ngày 26/8/2019, cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

+ Về cấp dưỡng cho con chung: Anh Vương Đức N tự nguyện cấp dưỡng cho các con chung, mỗi tháng 2.500.000 (hai triệu năm trăm nghìn) đồng cho một con, kể từ tháng 5 năm 2023 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

+ Anh Vương Đức N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

[3]. Về tài sản chung, nợ chung:

- Về tài sản chung: Anh Vương Đức N và chị Lê Thị Thanh H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Vương Đức N và chị Lê Thị Thanh H khai vợ chồng không có nợ chung với ai và không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí Tòa án: Chị Lê Thị Thanh H tự nguyện nộp 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình.

Xét thấy các nội dung thỏa thuận nêu trên là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên công nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành; Biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con và chia tài sản khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Vương Đức N và chị Lê Thị Thanh H. Giấy chứng nhận kết hôn số 16 Quyển số 01/2015, đăng ký ngày 19/7/2015 tại Ủy ban nhân dân xã Hợp Hải (nay là xã Phùng Nguyên), huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ không còn giá trị.

- Về con chung: Anh Vương Đức N và chị Lê Thị Thanh H có 02 con là: Vương Lê Bảo A, sinh ngày 19/10/2016; Vương Lê Hà Ph, sinh ngày 26/8/2019. Hai bên thống nhất:

+ Chị Lê Thị Thanh H nuôi cả 02 con là: Vương Lê Bảo A, sinh ngày 19/10/2016; Vương Lê Hà Ph, sinh ngày 26/8/2019, cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

+ Về cấp dưỡng cho con chung: Anh Vương Đức N tự nguyện cấp dưỡng cho các con chung, mỗi tháng 2.500.000 (hai triệu năm trăm nghìn) đồng cho một con, kể từ tháng 5 năm 2023 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

+ Anh Vương Đức N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung:

+ Tài sản chung: Anh Vương Đức N và chị Lê Thị Thanh H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Nợ chung: Anh Vương Đức N và chị Lê Thị Thanh H khai vợ chồng không có nợ chung với ai và không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Lê Thị Thanh H tự nguyện nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình, được trừ số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0011226 ngày 28/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội;
- Ủy ban nhân dân xã Phùng Nguyên, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ;
- Lưu: Hồ sơ việc hôn nhân và gia đình.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Ánh